

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH HÀ PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HSST
Ngày 29-7-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Hồng Ánh
2. Ông Nguyễn Việt Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **NGUYỄN XUÂN O;**

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Nguyễn Văn T.

Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1983 tại Cẩm Khê, Phú Thọ

Nơi cư trú: Khu Xóm T, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Bố đẻ: Nguyễn Đức T, Sinh năm: 1957.

Mẹ đẻ: Đinh Thị H Sinh năm: 1963.

Vợ: Đinh Thị Thu T, sinh năm: 1987

Con: Bị can có 03 con, trong đó con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1957

Địa chỉ: Khu Xóm Thượng, xã Xương Thịnh, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ(vắng mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân O:** Bà Bùi Thu Hà - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- **Người làm chứng:**

1, Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962. Địa chỉ: khu X, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

2, Bà Đinh Thị H, Sinh năm: 1963. Địa chỉ: khu Xóm T, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Xuân O (Tên gọi khác: Nguyễn Văn T) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/3/2022, Nguyễn Xuân O, sinh năm 1983, ở Khu xóm T, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ đến nhà ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962 ở cùng khu chơi. Tại đây, O gặp bố đẻ là ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1957. Ông T hỏi O: “*Lấy chiếc búa bổ củi và chiếc chảo K+ của nhà mang đi đâu?*”. O nói với ông T là O không lấy. Lúc này O và ông T có lời qua tiếng lại, cãi nhau. O dùng cả hai tay của mình cầm lấy chiếc điều hút thuốc Lào bằng ống tre dài 75cm, đường kính 4,5cm trên thân điều có gắn nõ điều bằng kim loại hình tròn có đường kính 3,5cm cách chân điều 18cm để ở bàn uống nước nhà ông Th rồi vụt về phía người và đầu của ông T. Ông T giơ 2 tay của mình lên đỡ và che đầu thì bị O dùng điều đánh trúng 2 hoặc 3 cái vào cẳng hai tay của ông T. Sau đó, O vứt chiếc điều hút thuốc ở nhà ông Th và đi về nhà còn ông T bị chảy máu ở cả hai tay nên đi Phòng khám 103 ở thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê để điều trị.

Qua xác định thương tích ban đầu của ông T tại Phòng khám 103 ở thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, ông T bị thương tích như sau: ở cẳng tay hai bên có xưng nề. Tay

phải bị rách da, chảy máu khâu 02 mũi. Tay trái sau khi chụp X Quang chẩn đoán bị gãy 1/3 xương trụ tay trái.

Ngày 12/4/2022, ông Nguyễn Đức T đề nghị giám định thương tích đối với bản thân. Ngày 12/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê ra Quyết định trưng cầu giám định số 68 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Đức T. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 60/TgT/2022 ngày 15/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận tỷ lệ tổn thương của ông T như sau:

- Vết sẹo ở cẳng tay bên phải: 01%

- Gãy 1/3 giữa xương trụ trái, đang can xương 10%

Áp dụng công thức cộng tại Thông tư, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Đức T là: 10,9%, làm tròn là 11% (mười một phần trăm).

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Đức T là: 11% (mười một phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương của ông Nguyễn Đức T: Vết sẹo cẳng tay bên phải do tác động của vật cứng có cạnh gây nên. Gãy 1/3 xương trụ trái: do tác động của vật cứng gây nên.

Tại bản cáo trạng số: 40/ CT - VKSCK ngày 25 tháng 6 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân O về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân O phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Xuân O 26 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2022.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc điều bằng tre màu vàng hình trụ, rỗng ở trong chiều dài 75cm, đường kính 4,5cm, trên thân điều có gắn nõ kim loại màu trắng hình tròn đường kính 3,5cm, cách chân điều 18cm.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/6/2022 giữa Công an huyện Cẩm Khê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân O phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân O nhất trí với đề nghị của đại diện viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Xuân O.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Xuân O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, ng- ời làm chứng, vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ được thẩm tra xem xét tại phiên tòa như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 26/3/2022, tại nhà ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962 thuộc khu Xóm T, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Xuân O đã dùng 01 (một) chiếc điều hút thuốc Lào bằng ống tre dài 75cm, đường kính 4,5cm trên thân điều có gắn nõ điều bằng kim loại hình tròn có đường kính 3,5cm cách chân điều 18cm đánh trúng

vào cẳng hai tay của bố đẻ là ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1957 gây thương tích cho ông T với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 11%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân O đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của ông Nguyễn Đức T một khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nh- sau: Bị cáo Nguyễn Xuân O có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại thường xuyên uống rượu chửi bới bố mẹ, vợ con. Ngày 26/3/2022 bị cáo O đã có hành vi dùng 01 (một) chiếc điều hút thuốc Lào bằng ống tre gây thương tích cho ông T (là bố đẻ của bị cáo O) với tỷ lệ phần

trăm tổn thương cơ thể là 11%. Hành vi đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo O ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối hận thực sự, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đức T được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo đ- ợc h- ớng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Đức T không yêu cầu bị cáo O phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc điều bằng tre màu vàng hình trụ, rỗng ở trong chiều dài 75cm, đường kính 4,5cm, trên thân điều có gắn nõ kim loại màu trắng hình tròn đường kính 3,5cm, cách chân điều 18cm. Quá trình điều tra xác định chiếc điều trên là của ông Nguyễn Văn Th, ông Th từ chối nhận lại vì không còn giá trị và được xác định là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân O đề xuất về hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I, □p dụng Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân O phạm tội “Cố ý gây th- ơng tích”.

II, □p dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân O 26 (Hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2022.

III, Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc điều bằng tre màu vàng hình trụ, rỗng ở trong chiều dài 75cm, đường kính 4,5cm, trên thân điều có gắn nõ kim loại màu trắng hình tròn đường kính 3,5cm, cách chân điều 18cm.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/6/2022 giữa Công an huyện Cẩm Khê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

IV, Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân O phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; Bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND T.Phú Thọ; huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THA huyện Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã X;
- Bị cáo; bị hại; người bào chữa;
- Người làm chứng;
- L- u HS, AV.

**T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Đinh Thị Thu Huyền